

Số ~~44~~/QĐ-CĐYT

Cà Mau, ngày 15 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v công nhận thí sinh trúng tuyển các ngành trình độ cao đẳng hệ chính quy
năm 2025 – Đợt 5

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

Căn cứ Kế hoạch số 47/KH-CĐYT ngày 13/02/2025 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Bạc Liêu về tuyển sinh năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 65/QĐ-CĐYT ngày 17/3/2025 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Bạc Liêu thành lập Hội đồng tuyển sinh năm 2025;

Căn cứ Thông báo số 57/TB-CĐYT ngày 17/02/2025 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Bạc Liêu về thông báo tuyển sinh, năm 2025;

Căn cứ vào hồ sơ xét tuyển các ngành cao đẳng, trung cấp hệ chính quy năm 2025 của thí sinh;

Xét đề nghị của Trưởng Ban thư ký,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 38 thí sinh trúng tuyển trình độ cao đẳng hệ chính quy năm 2025, đợt 5 (danh sách đính kèm). Cụ thể như sau:

STT	Ngành	Mã ngành	Trình độ	Ngưỡng điểm đảm bảo chất lượng đầu vào	Số lượng trúng tuyển
1	Dược	6720201	Cao đẳng	5,0	37
2	Hộ sinh	6720303	Cao đẳng	5,0	01
TỔNG					38

Điều 2. Ban Thư ký có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị có liên quan, lập giấy báo triệu tập thí sinh trúng tuyển và hướng dẫn thí sinh làm hồ sơ nhập theo đúng quy định hiện hành.



Điều 3. Hội đồng Tuyển sinh, các phòng chức năng, các khoa thuộc Trường Cao đẳng Y tế Bạc Liêu và các thí sinh có tên ở điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Ban Giám hiệu (b/c)
- Như điều 3, Website, Fanpage;
- Lưu: VT, ĐT-NCKH.

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**



Huỳnh Quốc Sử



DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN
(Danh sách đính kèm QĐ số 44/QĐ-CDYT ngày 15 tháng 9 năm 2025)

Stt	Số phiếu	Tên thí sinh	Ngày sinh	Giấy CMND số	Giới tính	Dân tộc	Ngành tuyển sinh	Điểm tổng
1	CQ5001	Nguyễn Trần Phương Quyên	23/03/2007	095307000098	Nữ	Kinh	6720201 - Dược chính quy	8.65
2	CQ5002	Lê Thị Mỹ Uyên	09/10/2007	095307007559	Nữ	Kinh	6720201 - Dược chính quy	7.8
3	CQ5003	Võ Trọng Nguyễn	07/05/2006	094206009369	Nam	Kinh	6720201 - Dược chính quy	8.65
4	CQ5004	Phan Nguyễn Tường Vy	15/11/2007	096307001589	Nữ	Kinh	6720201 - Dược chính quy	9.45
5	CQ5005	Trần Thị Nhã Thơ	10/10/2007	095307004536	Nữ	Kinh	6720201 - Dược chính quy	8.35
6	CQ5006	Trần Thị Thu Mẫn	19/10/2006	095306003701	Nữ	Hoa	6720201 - Dược chính quy	7.55
7	CQ5007	Lê Bảo Ngọc	10/07/2007	095307004835	Nữ	Kinh	6720201 - Dược chính quy	7.65
8	CQ5008	Trần Văn Vinh	06/07/2007	095207004620	Nam	Kinh	6720201 - Dược chính quy	7.75
9	CQ5009	Bùi Như Tiên	20/02/2007	095307005542	Nữ	Kinh	6720201 - Dược chính quy	8.65
10	CQ5010	Nguyễn Phúc Khải Minh	14/02/2007	095207002735	Nam	Kinh	6720201 - Dược chính quy	7.3
11	CQ5011	Trần Như Huỳnh	13/04/2007	095307004157	Nữ	Kinh	6720201 - Dược chính quy	8.3
12	CQ5012	Lâm Quốc Duy	19/09/2007	095207005919	Nam	Kinh	6720201 - Dược chính quy	7.8
13	CQ5013	Phan Minh Tài	08/07/2007	095207003287	Nam	Khơ-me	6720201 - Dược chính quy	6.75
14	CQ5014	Nguyễn Phạm Khôi Nguyên	15/09/2007	095207003911	Nam	Kinh	6720201 - Dược chính quy	8.25
15	CQ5015	Trần Phan Nhật Linh	07/06/2007	095307010410	Nữ	Kinh	6720201 - Dược chính quy	6.95
16	CQ5016	Lý Thanh Tùng	18/01/2007	095207006110	Nam	Kinh	6720201 - Dược chính quy	7.75
17	CQ5018	Nguyễn Hoàng Kha	13/05/2007	095207007029	Nam	Kinh	6720201 - Dược chính quy	7.3
18	CQ5019	Võ Nhật Thái	15/05/2007	095207004003	Nam	Kinh	6720201 - Dược chính quy	7.6
19	CQ5020	Nguyễn Hoàng Phúc	12/12/2007	094207010165	Nam	Kinh	6720201 - Dược chính quy	8.05
20	CQ5021	Lê Nguyễn Huỳnh Như Ý	13/12/2007	095307008122	Nữ	Kinh	6720201 - Dược chính quy	8.3
21	CQ5022	Quảng Thanh Bình	25/04/2007	094207011411	Nam	Kinh	6720201 - Dược chính quy	9.05
22	CQ5023	Nguyễn Thanh Trúc	20/10/2007	095307007826	Nữ	Kinh	6720201 - Dược chính quy	8.4
23	CQ5024	Lê Văn Phú	28/05/2006	095206009451	Nam	Kinh	6720201 - Dược chính quy	7.45
24	CQ5025	Trương Vĩ Hào	07/10/2007	095207009144	Nam	Kinh	6720201 - Dược chính quy	6.35
25	CQ5026	Văn Thảo Nhi	12/09/2007	095307004345	Nữ	Kinh	6720201 - Dược chính quy	8.05
26	CQ5027	Phạm Cẩm Tiên	30/05/2007	095307000787	Nữ	Kinh	6720201 - Dược chính quy	7.9

28	CQ5028	Lâm Bảo Thành	24/05/2006	095206005399	Nam	Hoa	6720201 - Được chính quy	7.25
29	CQ5029	Danh Thanh Trường	15/03/2004	094204006188	Nam	Khơ-me	6720201 - Được chính quy	8.85
30	DT05CQ2025001	Đặng văn khang	31-07-2007	095207002371	Nam	Kinh	6720201 - Được chính quy	8.45
31	DT05CQ2025002	Lưu Tiết Nhi	10-10-2007	09307004535	Nữ	Kinh	6720201 - Được chính quy	7.1
32	DT05CQ2025003	Thạch Thuý Trang	27-09-2007	095307001466	Nữ	Khơ-me	6720201 - Được chính quy	10.15
33	DT05CQ2025004	Nguyễn Kim Ngọc	27-08-2007	095307002342	Nữ	Kinh	6720201 - Được chính quy	9.95
34	DT05CQ2025005	Lê Yến Nhi	22-02-2006	094306005205	Nữ	Kinh	6720201 - Được chính quy	9.85
35	DT05CQ2025006	Lâm Mỹ Ngọc	26-09-2007	095307008464	Nữ	Hoa	6720201 - Được chính quy	8.95
36	DT05CQ2025007	Trương Minh Khang	04-09-2007	095307007562	Nam	Kinh	6720201 - Được chính quy	8.85
37	DT05CQ2025008	Lâm Phôi Phôi	16-02-1989	094189008879	Nữ	Kinh	6720201 - Được chính quy	5.75
38	DT05CQ2025009	Tô Đăng Khôi	29-10-2007	095207000862	Nam	Kinh	6720201 - Được chính quy	7.2
38	CQ5017	Trần Thanh Huyền	27/10/2006	095306007375	Nữ	Kinh	6720303 - Hộ sinh chính quy	7.65

Tổng số gồm: 38 thí sinh

